

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/HS-PT

Ngày: 19-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Đức

Ông Nguyễn Hoàng Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2018/TLPT-HS ngày 14/9/2018 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị KA và bị hại Nguyễn TH và người có quyền lợi liên quan Vũ Duy Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2018/HSST ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi liên quan kháng cáo:

Bị cáo: Nguyễn Thị KA, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1969; Nơi cư trú: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Thợ may; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Nguyễn Hữu L (đã chết) và bà Tống Thị V (đã chết); Có chồng tên Nguyễn VH và có 02 người con, lớn sinh năm 1993 và nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hòa Bình - Văn phòng luật sư Nguyễn Hòa Bình – Đoàn luật sư tỉnh Long An. (có mặt)

Bị hại: Nguyễn TH, sinh năm 1954. (có mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Hữu Xê – Văn phòng Luật sư Nguyễn Hữu Xê - Đoàn luật sư tỉnh Long An. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Vũ Duy Đ, sinh 1993; Nơi cư trú: Ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An. (có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

Nguyễn Thị KT, sinh năm 1993; ĐKTT: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị NC, sinh năm 1968; ĐKTT: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

2. Lê Thị X, sinh năm 1969; ĐKTT: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

3. Nguyễn Quốc D, sinh năm 1961; Địa chỉ: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An

4. Nguyễn HĐ, sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

5. Lê Thị NT, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

6. Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

7. Huỳnh TD, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

8. Đặng TT, sinh năm 1956; Địa chỉ: ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/10/2017, bà Nguyễn TH đi bộ đến tiệm tạp hoá của bà Nguyễn Thị NC tại ấp 7, xã LH, huyện BL để mua trứng gà, trong lúc đang lựa trứng, thì bị cáo Nguyễn Thị KA từ ngoài đường xông vào dùng hai tay xô bà H làm cho bà H té ngã nghiêng về bên phải trên nền gạch trong tiệm tạp hoá. Tiếp theo bị cáo nắm vai bà H kéo lên, do bà H trong tư thế nằm ngửa, bà H đưa tay lên nắm tóc KA, KA nắm tay bà H kéo lên, chân phải làm trụ, chân trái đưa lên đạp từ trên xuống trúng vào vùng bụng bà H 03- 04 cái thì được mọi người đến can ngăn, Anh bỏ về nhà. Bà H được gia đình đưa đến Bệnh viện Triều An điều trị thương tích, đến ngày 14/11/2017 thì xuất viện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 57 ngày 14/11/2017 của Bệnh viện Triều An, xác nhận tình trạng thương tích của bà Nguyễn TH khi nhập viện: Đau lưng, đau bụng, tụ máu dưới da bụng; Đau lan chân (P); Lan đùi, bụng; Đi cách với 15- 20m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/TgT.17-PY ngày 14/12/2017 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Long an, xác định dấu hiệu chính giám định thương tích của bà Nguyễn TH như sau: Sẹo mô cột sống đường giữa lưng vùng thắt lưng dài 16cm lành tốt; Chấn thương cột sống thắt lưng, trượt đốt sống thắt lưng L3, L4, đã phẫu thuật đặt khung cố định xương, không tổn thương thần kinh.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bà Nguyễn TH là 32%.

Sau khi sự việc xảy ra, bị hại bà Nguyễn TH yêu cầu Nguyễn Thị KA phải bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền mất thu nhập và tiền công nuôi bệnh với tổng số tiền là 145.107.674đ, hiện bị cáo Anh chưa bồi thường, trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo KA đã nộp 30.000.000đ do cục thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2018/HS-ST ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị KA phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị KA 02 (hai) năm tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Thị KA có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn TH số tiền 95.607.674đồng .

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đồng do bị cáo Nguyễn Thị KA giao nộp theo biên lai thu tiền số 06257 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018 bị cáo Nguyễn Thị KA kháng cáo xin hưởng án treo và xin giảm mức bồi thường thiệt hại.

Ngày 09/8/2018 bị hại Nguyễn TH kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Ngày 09/8/2018 Người có quyền lợi liên quan anh Vũ Duy Đ cáo không đồng ý án sơ thẩm tách phần yêu cầu của anh ra giải quyết thành vụ án khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị KA thừa nhận đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bà H đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, nguyên nhân là do có mâu thuẫn giữa hai gia đình trong nhiều năm và vào ngày 21/10/2017 tiếp tục cự cãi nhau trong việc đổ rác thải và bà H có dùng chổi đánh bị cáo, nên bị cáo tìm cơ hội đánh lại đã gây thương tích cho bà H. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, xin giảm mức bồi thường. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường phần trách nhiệm dân sự cho bà H theo qui định của pháp luật.

Bị hại bà Nguyễn TH cho rằng Tòa cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 02 năm tù là nhẹ nên đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà 198.057.674đ.

Người có quyền lợi liên quan anh Vũ Duy Đ không đồng ý cấp sơ thẩm tách phần yêu cầu của anh và yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh tiền công nuôi dưỡng bà H là trong 07 tháng là 35.000.000đ

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thị KA, bị hại Nguyễn TH và người có quyền lợi liên quan thực hiện kháng cáo đúng quy định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Xuất phát từ những mâu thuẫn từ trước, bị cáo đã dùng tay xô ngã bị hại H té xuống nền gạch rồi dùng chân trái đạp từ trên xuống vào vùng bụng bà H03-04 cái gây thương tích với tỷ lệ thương tật 32% làm cho bà H bị giảm sút về sức khỏe, ảnh hưởng đến khả năng lao động là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015. Bị hại kháng cáo xin tăng nặng hình phạt cho bị cáo nhưng không cung cấp tình tiết tăng nặng nào khác ngoài các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, ngoài những tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo còn cung cấp thêm tình tiết mới là đã nộp tiền bồi thường 30.000.000đ, bị cáo có ba chồng là người có công với cách mạng đây là những tình tiết mới, tuy nhiên cấp sơ thẩm cũng đã xem xét tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo đề nghị Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo, tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo kháng cáo xin giảm mức bồi thường, bị hại kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường, xét thấy tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các hóa đơn, chứng từ điều trị bệnh đúng qui định của pháp luật và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 95.607.674đ là phù hợp nên không có căn cứ giảm hoặc tăng mức bồi thường theo kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà H còn yêu cầu bổ sung, sau khi xét xử sơ thẩm bà tiếp tục điều trị nên yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị là 14.763.000đ, tiền tổn thất tin thần 42.000.000đ, thấy rằng thương tích của bà bị cáo gây ra nên tổn thất tin thần do sức khỏe bị xâm hại là có thật, tại phiên tòa sơ thẩm bà H có yêu cầu này nhưng không được xem xét, nên đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất tin thần của bà H, buộc bị cáo bồi thường tổn thất về tin thần cho bà H bằng 10 tháng lương tối thiểu. Riêng yêu cầu chi phí điều trị bổ sung đề nghị tách ra giải quyết thành vụ án khác.

Anh Vũ Duy Đ kháng cáo không đồng ý tách yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị KA phải bồi thường tiền thuốc do việc xô xát đánh nhau vào lúc 07 giờ 00 ngày 21/10/2017 giữa Nguyễn TH, Vũ Duy Đ, Nguyễn Thị KT và Nguyễn Thị KA với

số tiền là 10.000.000đ, qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ, việc xô xát đánh nhau không có liên quan đến vụ án này nên tòa sơ thẩm đã tách yêu cầu của anh Đ để giải quyết thành vụ án dân sự khác là có căn cứ, nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu này. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay anh Đ có yêu cầu bị cáo bồi thường bổ sung cho anh tiền công nuôi dưỡng bà H là 35.000.000đ, yêu cầu này Tòa sơ thẩm đã xem xét và chấp nhận tiền công nuôi dưỡng là 5.000.000đ nên không có cơ sở chấp nhận, đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Đ.

Luật sư Nguyễn Hòa Bình bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích cho bị cáo trình bày: Do mâu thuẫn lâu ngày và bị bà H dùng chổi đánh trước nên bị cáo không kiểm chế được gây ra thương tích cho bà H, ngoài những tình tiết mà tòa án cấp sơ thẩm xem xét, khi kháng cáo bị cáo đã nộp 30.000.000đ để bồi thường thiệt hại, đồng thời bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi 02 con ăn học, có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo có cha chồng là người có công với nước, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét, đề nghị hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

Luật sư Nguyễn Hữu Xê bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại trình bày: Bị cáo gây thương tích cho bị hại, đến nay bị cáo chưa có một lời xin lỗi, thể hiện bị cáo không ăn năn hối cải. Phần trách nhiệm dân sự cũng chưa bồi thường cho bà H nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bà H về tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan kháng cáo đúng qui định của pháp luật nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Do có mâu thuẫn từ trước giữa hai gia đình không giải quyết được, vào ngày 21/10/2017 sau khi gây cãi nhau được can ngăn. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/10/2017, bị cáo Nguyễn Thị KA dùng hai tay xô bà H làm cho bà H té ngã và dùng chân trái đưa lên đạp từ trên xuống trúng vào vùng bụng bà H 03- 04 cái gây thương tích cho bà Nguyễn TH là 32%.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo dùng chân gây thương tích cho người bị hại 32%, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bà H và còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị hại kháng cáo xin tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, thấy rằng giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn từ trước, vào ngày 21/10/2017 trước khi xảy ra việc bị cáo gây thương tích cho bị hại thì giữa bị cáo và bị hại có gây cãi nhau và bị hại bà H có dùng chổi đánh bị cáo, tuy được can ngăn nhưng mâu thuẫn còn âm ỉ

dẫn đến bị cáo có hành vi đánh bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là có xem xét tất cả các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, mục đích và động cơ phạm tội. Do đó, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà H và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho bà H về việc đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, ngoài những tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo còn cung cấp thêm tình tiết mới là đã nộp tiền bồi thường 30.000.000đ, bị cáo có ba chồng là người có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ mới bổ sung, tuy cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo thấy được lỗi của mình nên nộp thêm 30.000.000đ để bồi thường cho bị hại và bổ sung thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là thỏa đáng nhưng không có căn cứ chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo. Vì vậy sửa bản án sơ thẩm số 62/2018/HSST ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Long An, giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát tỉnh Long An và của Luật sư bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo kháng cáo xin giảm mức bồi thường, bị hại kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường, xét thấy tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các hóa đơn, chứng từ điều trị bệnh đúng qui định của pháp luật và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 95.607.674đ là phù hợp nên không có căn cứ giảm hoặc tăng mức bồi thường theo kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Về yêu cầu bổ sung của bà Hoa, sau khi xét xử sơ thẩm bà tiếp tục điều trị và đến nay bà vẫn còn điều trị bệnh, nên yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị bổ sung là 14.763.000đ, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo luật, nhưng xét thấy yêu cầu này có sau khi xét xử sơ thẩm và các hóa đơn, phiếu thu do bà H cung cấp chưa rõ ràng, để đảm bảo hai cấp xét xử cần tách ra để giải quyết thành 01 vụ án dân sự khác khi bà H có yêu cầu là phù hợp.

Ngoài ra bà H yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tin thần 42.000.000đ, thấy rằng trước khi bị bị cáo gây thương tích, bà H có bệnh thoái hóa cột sống và có điều trị bệnh, nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu tổn thất tin thần của bà H là có căn cứ.

Anh Vũ Duy Đ kháng cáo không đồng ý tách phần yêu cầu của anh đối với bị cáo Nguyễn Thị KA về việc buộc bị cáo phải bồi thường tiền thuốc do việc xô xát đánh nhau vào lúc 07 giờ 00 ngày 21/10/2017 giữa Nguyễn TH, Vũ Duy Đ, Nguyễn Thị KT và Nguyễn Thị KA với số tiền là 10.000.000đ, qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ, việc xô xát đánh nhau không có liên quan đến vụ án này, nên tòa sơ thẩm đã tách yêu cầu của anh Đ để giải quyết thành vụ án dân sự khác là có cơ sở. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay anh Đ có yêu cầu bị cáo bồi thường bổ sung cho anh tiền công nuôi dưỡng bà H là 35.000.000đ, yêu cầu này Tòa sơ thẩm đã xem xét và chấp nhận tiền công nuôi dưỡng là 5.000.000đ nên yêu cầu bổ sung của anh Đ không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo và bị hại và người có quyền lợi liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn TH về yêu cầu tăng hình phạt và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

Không chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị KA về việc yêu cầu giảm mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Vũ Duy Đ về việc không đồng ý tách yêu cầu bồi thường và yêu cầu tiền công nuôi dưỡng bà H là 35.000.000đ.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị KA về hình phạt; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 62/2018/HSST ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị KA phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị KA 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Thị KA có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn TH số tiền 95.607.674 đồng (*Chín mươi lăm triệu sáu trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm bảy mươi bốn đồng*). Bị cáo đã nộp 40.000.000đ (*10.000.000đ theo biên lai thu tiền số 06257 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL và 30.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0005386 ngày 23/10/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An*), như vậy bị cáo còn phải nộp tiếp 55.607.674đ để bồi thường cho bà H.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì người đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Minh Trí